

Bản án số: 37/2025/HS-ST

Ngày: 28-5-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Vũ Huy Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Phan Tuấn Anh và ông Hoàng Trung Thuận.

- Thư ký phiên tòa: *Tại điểm cầu trung tâm:* bà Nguyễn Thị Thuỳ Dung -
Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

Tại điểm cầu thành phần: bà Nguyễn Thuỳ Dương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí tham gia phiên tòa: *Tại điểm cầu trung tâm:* ông Phạm Lã Việt Anh - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần: ông Nguyễn Minh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2025; tại điểm cầu trung tâm: phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; tại điểm cầu thành phần: trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh - Phân trại Uông Bí, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2025/TLST-HS ngày 08 tháng 05 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Mạnh C**, tên gọi khác: không có; sinh ngày 15/02/1986, tại thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Nơi ĐKKHKT: tổ 23A, khu 5, phường Bắc S, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; chỗ ở: tổ 20B, khu 4, phường Bắc S, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 07/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đình T (đã chết) và bà Vũ Thị C; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 23/6/2010 bị Toà án huyện (nay là thành phố) Đông Triều xử phạt 12 tháng tù về tội “cưỡng đoạt tài sản”, ngày 26/3/2011 chấp hành xong bản án. Ngày 14/8/2019 Toà án nhân dân thành phố Uông Bí xử phạt 12 tháng tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 18/4/2020 chấp hành xong bản án; bị cáo bị bắt, giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 17/01/2025, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh - Phân trại Uông Bí, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Trần Đại Q**, tên gọi khác: không có; sinh ngày 11/9/1975,

tại thành phố U, tỉnh Quảng Ninh. Nơi cư trú: tổ 21, khu 6, phường Quang T, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đại Ng và bà Bùi Thị T5; vợ: Đoàn Thị Hải L (đã ly hôn); con: có 01 con sinh năm 1999; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 27/8/2012, Toà án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 03 tháng tù về tội “vi phạm các quy định về khai thác tài nguyên”, ngày 12/8/2013 chấp hành xong bản án; bị cáo bị bắt quả tang ngày 17/01/2025, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Đô Thanh T**, tên gọi khác: không có; sinh ngày 29/10/1986, tại thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Nơi cư trú: tổ 12, khu L, phường Y, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn T3 và bà Vũ Thị T4; vợ: Bùi Thị L (đã ly hôn); con: có 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt, giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 17/01/2025, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: **Vũ Cao T1**, tên gọi khác: không có; sinh ngày 29/11/1983, tại thành phố U, tỉnh Quảng Ninh. Nơi cư trú: tổ 12, khu 2, phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 08/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đức T3 và bà Đinh Thị H; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt quả tang ngày 17/01/2025, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

- *Những người chứng kiến*: ông Nguyễn Cao L, anh Lại Văn P, anh Châu Trí H, đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 20 phút ngày 17/01/2025, tại khu vực thuộc tổ 35, khu 9, phường Quang T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, Công an thành phố Uông Bí phát hiện bắt quả tang Trần Đại Q có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: thu tại nền đường cạnh vị trí của Q 01 túi nilon màu trắng, kích thước (02x02)cm chứa chất tinh thể màu trắng (giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,244 gam), ngoài ra còn thu giữ của Q 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO màu vàng, lắp sim số 0366.631.286; 01 xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 17H9 - 6129. Ngay sau khi bị bắt Q khai nhận: chất tinh thể màu trắng bị Công an thu giữ là ma túy “đá” Q vừa mua của Lê Mạnh C sinh năm 1986, trú tại tổ 20B, khu 4, phường Bắc S, thành phố Uông Bí, với giá 400.000 đồng để sử dụng.

Căn cứ lời khai của Q, hồi 15 giờ 35 phút cùng ngày Cơ quan điều tra tiến hành xác minh tại nơi cư trú của Lê Mạnh C thuộc tổ 20B, khu 4, phường Bắc S, thành phố Uông Bí phát hiện, bắt quả tang tại sân sau nhà C có Vũ Cao T và Đô Thanh T đang có hành vi sản xuất hàng cấm nghi là pháo nổ. T sử dụng “bàn dập” nén cuộn giấy hình trụ tròn còn T2 đổ chất bột màu xám bạc vào các hình trụ. Vật chứng thu giữ: thu tại nền đất 01 thùng bìa các tông màu trắng - xanh, kích thước (41x23x10)cm in chữ “Bio - a2” bên trong chứa 203 cuộn giấy hình trụ tròn, mặt ngoài in họa tiết và chữ vàng, mỗi cuộn dài 7,4cm, đường kính 2,5cm, bịt kín 02 đầu, một đầu có gắn dây dẫn nylon dài từ 3,5 - 6cm (giám định là pháo nổ, tổng khối lượng **4,995kg**); 25 cuộn giấy hình trụ tròn, mặt ngoài in họa tiết và chữ vàng, mỗi cuộn dài 7,4cm, đường kính 04cm, bịt kín 02 đầu, một đầu có gắn dây dẫn nylon dài khoảng 3,5 - 6cm (giám định là pháo nổ, tổng khối lượng **1,725 kg**); ngoài ra còn thu giữ 08 cuộn giấy hình trụ tròn, mặt ngoài in họa tiết và chữ vàng, mỗi cuộn dài 7,4cm, đường kính 2,5cm, một đầu bịt kín, một đầu hở, phần lõi rỗng, đường kính 08mm; 01 giỏ nhựa; 01 kéo kim loại; 01 ghế nhựa; 01 tô vít; 01 tấm gỗ; 01 hộp giấy; 01 bát kim loại; 03 vỏ chai nhựa chứa chất bột màu xám bạc (giám định là thuốc pháo nổ, tổng khối lượng **0,835kg**).

Tại thời điểm trên, đồng thời Cơ quan điều tra tiến hành bắt, khám xét khẩn cấp đối với Lê Mạnh C. Vật chứng thu giữ: thu của C số tiền 400.000 đồng; thu trong phòng ngủ của C 01 hộp nhựa vỏ màu xanh trắng, kích thước (1,5x05x5,5)cm bên trong có 06 túi nylon cùng kích thước (1,5x02)cm đều chứa chất tinh thể màu trắng (giám định là ma túy loại Methamphetamine tổng khối lượng **0,847 gam**); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng lắp sim số 0393.175.336. (Bản giám định ma túy số 141 ngày 21/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Ninh và Bản giám định pháo nổ số 160 ngày 20/01/2015 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng)

Quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa Lê Mạnh C khai nhận:

- Về hành vi bán trái phép chất ma túy: như nội dung vụ án đã nêu. Ngoài ra C còn khai: khoảng 12 giờ ngày 17/01/2025, Trần Đại Q gọi điện cho C hỏi mua ma túy, loại “đá”, C đồng ý. Sau đó Q đến nhà, C đã bán cho Q 01 túi ma túy với giá 400.000 đồng. Về nguồn gốc ma túy: vào ngày 10/01/2025, C đến thành phố Hải Phòng gặp và mua của một người đàn ông không quen biết với giá 3.500.000 đồng, mục đích mang về chia nhỏ bán kiếm lời, C mới lần đầu bán ma túy cho Q thì bị Công an phát hiện bắt giữ.

- Về hành vi sản xuất pháo nổ: Lê Mạnh C, Đô Thanh T và Vũ Cao T đều khai nhận như nội dung vụ án nêu trên. Ngoài ra còn khai: C, T, T2 là bạn bè quen biết, do trước đó cả ba muốn có pháo nổ để đốt vào dịp tết Nguyên Đán nên C rủ T, T1 sản xuất pháo, cả hai đồng ý. C đã lên mạng xã hội đặt mua của một người không quen biết một số nguyên vật liệu để sản xuất pháo. Ngày 14/01/2025, C nhận được hàng đã đặt, thanh toán hết 600.000 đồng thông qua dịch vụ giao hàng. Sau đó C gọi T và T1 đến nhà mình để chế tạo pháo nổ. Từ

ngày 14/01/2025 đến khi bị Công an phát hiện bắt giữ, T và T2 đã chế tạo được 203 quả pháo nhỏ và 25 quả pháo cối.

Tại Cáo trạng số: 1331/CT-VKSUB ngày 07/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo Lê Mạnh C về các tội “sản xuất hàng cấm” và “mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 và khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Trần Đại Q về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Đô Thanh T và Vũ Cao T đều bị truy tố về tội “sản xuất hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự;

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo theo Cáo trạng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 55; Điều 58; Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Mạnh C từ 15 đến 18 tháng tù về tội “sản xuất hàng cấm”, từ 30 đến 36 tháng tù về tội “mua bán trái phép chất ma túy”, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung từ 45 đến 54 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/01/2025.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Đại Q từ 12 đến 18 tháng tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 17/01/2025.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt các bị cáo Đô Thanh T và Vũ Cao T mỗi bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù về tội “sản xuất hàng cấm”, thời hạn tù tính từ ngày 17/01/2025.

- Áp dụng các điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) hộp giấy được niêm phong số 160CN/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau khi giám định; 01 (một) phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định số 141/KL-KTHS, của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh; 01 (một) hộp giấy hình chữ nhật, vỏ màu trắng xanh, mặt ngoài in chữ “Bio-a2”, kích thước (41 x 23 x 10)cm; 08 (tám) cuộn giấy hình trụ tròn được quấn bằng giấy, mặt ngoài in hoa tiết, hoa văn và chữ màu vàng. Mỗi cuộn dài khoảng 7,4cm, đường kính khoảng 2,5cm; một đầu được bịt kín, một đầu để hở lộ phần lõi trống rỗng đường kính khoảng 08mm; 01 (một) giỏ nhựa màu đỏ, kích thước (44 x 35 x 22)cm, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc kéo kim loại dài 22,6cm (phần lưỡi kéo kim loại dài 11,5cm; phần cán cầm bằng nhựa màu tím dài 11,1cm), đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc ghế nhựa màu đỏ, kích thước (23,3 x 14,8 x 9)cm, đã qua sử dụng; 01 (một) hộp giấy hình chữ nhật, mặt ngoài in chữ “Solite” kích thước (32 x 26 x 6)cm; 01 (một) chiếc tô vít dài 14cm (phần kim loại dài 8,6cm; phần cán cầm

bằng nhựa màu xanh dài 5,4cm), đã qua sử dụng; 01 (một) tấm gỗ hình chữ nhật, kích thước (73,3 x 19,2 x 2,6)cm; một đầu được gắn thanh kim loại cao 11cm; đầu còn lại của thanh kim loại được liên kết với một thanh gỗ tròn dài 60,5cm (phần giữa thanh gỗ tròn được gắn 01 thanh kim loại dài 12,5cm; một đầu thanh kim loại nhọn); 01 (một) chiếc bát bằng kim loại đường kính miệng bát kích thước 20,5cm; cao 5,4cm, đã qua sử dụng; các phôi sim 0366.631.286 và 0393.175.336. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 400.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu vàng, qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng, đã qua sử dụng. Trả lại bị cáo Đô Thanh T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu đen, qua sử dụng, lắp sim 0967.815.778 và 01 điện thoại di động màu ghi, qua sử dụng, lắp sim 0898.324.287 và 0976.962.941. Trả lại bị cáo Vũ Cao T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu đen, qua sử dụng, lắp sim 0375.326.010.

Các bị cáo không tranh luận; lời nói sau cùng các bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người chứng kiến, với biên bản bắt người phạm tội quả tang do Đội cảnh sát ĐTTP về kinh tế và ma túy Công an thành phố Uông Bí phối hợp với Công an phường Quang T, thành phố Uông Bí lập hồi 12 giờ 35 phút ngày 17/01/2025 đối với bị cáo Trần Đại Q, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do Đội cảnh sát ĐTTP về kinh tế và ma túy Công an thành phố Uông Bí phối hợp với Công an phường Bắc S, thành phố U lập hồi 15 giờ 45 phút ngày 17/01/2025 đối với các bị cáo Vũ Cao T và Đô Thanh T, với Biên bản bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 18/01/2025 do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Uông Bí lập hồi 10 giờ 10 phút ngày 18/01/2025 đối với bị cáo Lê Mạnh C, với kết luận giám định số 141/KL - KTHS ngày 21/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh về xác định chất ma túy và Kết luận giám định số 160/KL - KTHS ngày 20/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành

phố Hải Phòng về pháo nổ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: từ ngày 14 đến ngày 17 tháng 01 năm 2025, tại chỗ ở của Lê Mạnh C thuộc tổ 20B, khu 4, phường Bắc S, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, C cùng Đô Thanh T và Vũ Cao T có hành vi sản xuất 6,72 kg pháo nổ. Ngoài ra khoảng 12 giờ ngày 17/01/2025 cũng tại chỗ ở của mình, C còn bán trái phép 0,244 gam ma túy, loại Methamphetamine cho Trần Đại Q với giá 400.000 đồng; khi Q mang đi sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ ma túy. Khám xét chỗ ở của C thu giữ 0,847 gam ma túy, loại Methamphetamine, C cất giấu mục đích để bán. Hành vi của bị cáo Lê Mạnh C đủ yếu tố cấu thành tội “sản xuất hàng cấm” và tội “mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 và khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; hành vi của bị cáo Trần Đại Q đủ yếu tố cấu thành tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; hành vi của các bị cáo Đô Thanh T và Vũ Cao T đủ yếu tố cấu thành tội “sản xuất hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí truy tố và kết luận về hành vi phạm tội đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt:

[3.1] Hình phạt chính:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong việc quản lý, sản xuất, kinh doanh các loại hàng cấm và chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến cộng đồng dân cư. Các bị cáo là những người đã trưởng thành có nhận thức đầy đủ về hành vi mình thực hiện là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì đua đòi, coi thường pháp luật. Bị cáo C đã mua ma túy về để bán kiếm lời đồng thời còn rủ rê đồng phạm sản xuất hàng cấm là pháo nổ để đốt vào dịp Tết Nguyên Đán; bị cáo Q mua ma túy về sử dụng là hành vi tiếp tay cho bị cáo C làm ảnh hưởng đến sức khỏe, đến nhân cách của bản thân; các bị cáo T1 và T2 đã thực hiện hành vi sản xuất hàng cấm là pháo nổ đã bị Nhà nước nghiêm cấm nên cần phải xử lý nghiêm đối với các bị cáo.

- *Xét vai trò của các bị cáo phạm tội “sản xuất hàng cấm” thì thấy:* vụ án mang tính đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc phân công vai trò chặt chẽ. Tuy nhiên C là người rủ rê, khởi xướng và trực tiếp mua hàng trên mạng xã hội về hướng dẫn T1 và T2 sản xuất pháo nổ nên C giữ vai trò đầu vụ. T1 và T2 cùng tham gia tích cực trong việc sản xuất pháo nổ nên giữ vai trò ngang nhau.

- *Xét nhân thân của các bị cáo thì thấy:* bị cáo C và Q là người có nhân thân xấu, cả hai bị cáo đã từng bị Tòa án kết án; bị cáo T và T2 là những người có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội nên HĐXX sẽ xem xét cân nhắc để quyết định mức hình phạt phù hợp với từng bị cáo.

- *Tình tiết tăng nặng*: không có.

- *Tình tiết giảm nhẹ*: quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những đánh giá, phân tích nêu trên. Căn cứ vào nhân thân, hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo cũng như những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX xét thấy phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo, bắt các bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian dài mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung tội phạm.

[3.2] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 4 Điều 190 Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng; khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự đều quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy các bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: đối với 01 phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định số 141/KL-KTHS bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định, còn nguyên vẹn; 01 phong bì niêm phong số 160CN/PC09 của phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định, còn nguyên vẹn; 08 cuộn giấy hình trụ tròn, mặt ngoài in hoạ tiết, hoa văn và chữ màu vàng, mỗi cuộn dài 7,4cm, đường kính 2,5cm, một đầu bịt kín, một đầu để hở lộ phần lõi trống, đường kính khoảng 08mm; 01 giỏ nhựa màu đỏ, kích thước (44x35x22)cm đã qua sử dụng; 01 kéo kim loại dài 22,6cm, lưỡi kéo dài 11,5cm, cán màu tím dài 11,1cm, đã qua sử dụng; 01 ghế nhựa màu đỏ, kích thước (23,3x14,8x9)cm, đã qua sử dụng; 01 hộp giấy hình chữ nhật mặt ngoài in chữ “Solite”, kích thước (32x26x6)cm; 01 tô vít dài 14cm, phần kim loại dài 8,6cm, cán nhựa dài 5,4cm, đã qua sử dụng; 01 tấm gỗ hình chữ nhật, kích thước (73,3x19,2x2,6)cm, một đầu gắn thanh kim loại cao 11cm, đầu còn lại liên kết với 01 thanh gỗ tròn dài 60,5cm, giữa thanh gỗ gắn một thanh kim loại dài 12,5cm có một đầu nhọn; 01 bát kim loại cao 5,4cm, đường kính miệng bát 20,5cm, đã qua sử dụng; các sim điện thoại số 0366.631.286, 0393.175.336, là những công cụ phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội và là vật Nhà nước cầm tàng trữ và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ. Đối với số tiền 400.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu vàng; 01 điện di động hiệu Iphone, màu vàng; là tiền thu lời bất chính và công cụ các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước; 01 điện thoại hiệu Oppo, màu đen, lắp sim 0375.326.010 thu giữ của bị cáo T2; 01 điện thoại di động hiệu Redmi, màu đen lắp sim số 0967.815.778; 01 điện thoại di động màu ghi lắp sim

0898.324.287 và 0976.962.941 thu giữ của bị cáo T2 không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho các bị cáo.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 17H9 - 6129 thu giữ của bị cáo Q, chưa làm rõ được chủ sở hữu hợp pháp, Cơ quan điều tra tách ra xử lý sau.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

1.1.Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 190; khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Lê Mạnh C phạm tội: “sản xuất hàng cấm” và “mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Lê Mạnh C 15 (mười lăm) tháng tù về tội “sản xuất hàng cấm”, 30 (ba mươi) tháng tù về tội “mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành 45 (bốn mươi lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 17/01/2025.

1.2.Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Trần Đại Q phạm tội: “tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Trần Đại Q 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 17/01/2025.

1.3. Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: các bị cáo Đô Thanh T, Vũ Cao T phạm tội “sản xuất hàng cấm”.

Xử phạt: Đô Thanh T 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 17/01/2025;

Xử phạt: Vũ Cao T 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 17/01/2025.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng các điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) hộp giấy được niêm phong số 160CN/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau khi giám định bao gồm 4,350 kg pháo mẫu ký hiệu M1; 1,255kg pháo mẫu ký hiệu M2; 0,795 thuốc pháo nổ ký hiệu M3. 01 (một) phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định số 141/KL-KTHS, của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh (niêm phong ma túy); 01 (một) hộp giấy hình chữ nhật, vỏ màu trắng xanh, mặt ngoài in chữ “Bio-a2”, kích thước (41x23x10)cm;

08 (tám) cuộn giấy hình trụ tròn được quấn bằng giấy, mặt ngoài in hoa tiết, hoa văn và chữ màu vàng. Mỗi cuộn dài khoảng 7,4cm, đường kính khoảng 2,5cm; một đầu được bịt kín, một đầu để hở lộ phần lõi trống rỗng đường kính khoảng 08mm; 01 (một) giỏ nhựa màu đỏ, kích thước (44 x 35 x 22)cm, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc kéo kim loại dài 22,6cm (phần lưỡi kéo kim loại dài 11,5cm; phần cán cầm bằng nhựa màu tím dài 11,1cm), đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc ghế nhựa màu đỏ, kích thước (23,3x14,8x9)cm, đã qua sử dụng; 01 (một) hộp giấy hình chữ nhật, mặt ngoài in chữ “Solite” kích thước (32 x26x6)cm; 01 (một) chiếc tô vít dài 14cm (phần kim loại dài 8,6cm; phần cán cầm bằng nhựa màu xanh dài 5,4cm), đã qua sử dụng; 01 (một) tấm gỗ hình chữ nhật, kích thước (73,3x19,2x2,6)cm; một đầu được gắn thanh kim loại cao 11cm; đầu còn lại của thanh kim loại được liên kết với một thanh gỗ tròn dài 60,5cm (phần giữa thanh gỗ tròn được gắn 01 thanh kim loại dài 12,5cm; một đầu thanh kim loại nhọn); 01 (một) chiếc bát bằng kim loại đường kính miệng bát kích thước 20,5cm; cao 5,4cm, đã qua sử dụng; các phôi sim 0366.631.286 và 0393.175.336.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 400.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, vỏ màu vàng, qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng, đã qua sử dụng.

Trả lại bị cáo Đô Thanh T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu đen, qua sử dụng, lắp sim trong máy số 0967.815.778 và 01 điện thoại di động không có nhãn mác, màu ghi, đã qua sử dụng, lắp sim 0898.324.287 và 0976.962.941. Trả lại bị cáo Vũ Cao T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu đen, qua sử dụng, lắp sim 0375.326.010.

(Số vật chứng, tài sản trên có tình trạng và đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng số 66 ngày 14 tháng 5 năm 2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh và Biên bản giao nhận tài sản ngày 10/4/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh và Phòng giao dịch số 8, khu vực 3, Kho bạc Nhà nước tỉnh Quảng Ninh).

3. *Về án phí:* áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Lê Mạnh C, Trần Đại Q, Đô Thanh T và Vũ Cao T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, nộp ngân sách Nhà nước.

4. *Về quyền kháng cáo:* căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND thành phố Uông Bí;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Phòng hồ sơ PV 06 Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh.
- Phân trại tạm giam khu vực Uông Bí - Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THA DS TP. Uông Bí;
- Lưu hồ sơ, VP./.

Vũ Huy Hùng

